TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1190**/2023/QĐST - HNGĐ	*Đống Đa, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 986/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023, về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trương Thị Kim H**, sinh năm 1995; Nơi ĐKHKTT và cư trú: 1010 T, phường X, quận T, thành phố H.

- **Anh Lê Ngọc H**, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT và cư trú: số 16A, ngách 165/36 K, phường K, quận Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Kim H và anh Lê Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 09/02/2015 tại Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố H, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Chị H, anh H đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay chị H, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn giữa chị Trương Thị Kim H và anh Lê Ngọc H thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Chị H, anh H có 01 con chung, cháu Lê Minh A, sinh ngày 07/4/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Lê Minh A. Về phần cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về công nợ: Chị H, anh H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kim H và anh Lê Ngọc H.

- ***Về con chung***: Chị H, anh H có 01 con chung, cháu Lê Minh A, sinh ngày 07/4/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Lê Minh A. Về phần cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh Lê Ngọc H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung*** (động sản, bất động sản): Chị H, anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Chị H, anh H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002856 ngày 23 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn. Xác nhận anh H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND P. X, quận T, TP. H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Thị Bạch Phượng